

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN

---***---

Bản án số: 57/2022/HNGĐ-ST

Ngày 25/08/2022

“ V/v: Ly hôn giữa chị H1
và anh C”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế P

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ - Bà Trần Thị B.

2/ - Bà Lê Thị O.

Thư ký phiên tòa: - Bà Trần Thị T - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: - Bà Đặng Thị H
– Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25/08/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 158/2022/HNGĐ-ST Ngày 07/06/2022 về việc "Xin ly hôn" giữa:

***- Nguyên đơn:** Chị Lê Thúy H1 - Sinh năm 1992.

+ Sinh và trú quán tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

+ HKTT tại: Thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên tòa).

***- Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm 1988.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

***- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/- Cháu Nguyễn Văn B1 - Sinh ngày 06/03/2013.

+ Sinh quán và HKTT tại: Thôn Đ2, xã Đ1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Người giám hộ cho cháu Nguyễn Văn B1 là chị Lê Thúy H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, nguyên đơn chị Lê Thúy H1 trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn C có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ1 vào năm 2012, trên cơ sở hai bên tự nguyện. Hai anh chị chung sống với nhau hạnh phúc bình thường được khoảng 5 năm thì nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm lối sống. Đầu năm 2021 chị về nhà đẻ ở Thôn Đ2 sinh sống, nên từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân mỗi người ở một nơi. Nay chị xin được ly hôn với anh C vì không có hạnh phúc, tình cảm.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn C sinh được một con chung là cháu Nguyễn Văn B1. Hiện nay cháu B1 đang ở với chị. Nếu vợ chồng ly hôn thì chị xin được tiếp tục nuôi cháu B1, mà không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại biên bản ghi lời khai, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Văn B1 trình bày và xác định: Nếu bố mẹ ly hôn nhau thì cháu xin được ở với mẹ.

Mặc dù Tòa án nhân dân huyện K đã nhiều lần báo giấy triệu tập đến tham gia giải quyết vụ án, đã hai lần thông báo và báo triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng bị đơn anh Nguyễn Văn C đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Nên vụ án được đưa ra xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn C theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Lê Thúy H1 vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Còn bị đơn chưa chấp hành đầy đủ vì đã nhiều lần vắng mặt không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 2 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều

227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử: Cho chị Lê Thúy H1 được ly hôn với anh Nguyễn Văn C; Con chung: Giao cháu Nguyễn Văn B1 cho chị Lê Thúy H1 tiếp tục nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật; Tài sản chung, công nợ chung và công sức chung của anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thúy H1 thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn chị Lê Thúy H1 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thúy H1 kết hôn có đăng ký là hợp pháp, đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình C sống anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân nhau, không quan tâm chăm sóc nhau. Cuộc sống gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần xử cho chị Lê Thúy H1 được ly hôn với anh Nguyễn Văn C để hai anh chị sớm ổn định, tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Mặc dù anh Nguyễn Văn C chưa có ý kiến và quan điểm về việc nuôi con. Nhưng xét thấy hiện nay cháu Nguyễn Văn B1 đang ở với chị Lê Thúy H1. Nguyên vọng của cháu B1 là xin được ở với chị H1. Nên cần giao cháu B1 cho chị H1 tiếp tục nuôi. Do chị H1 không yêu cầu nên việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do anh Nguyễn Văn C chưa có quan điểm và yêu cầu của mình, còn chị Lê Thúy H1 thì không yêu cầu phân chia, nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh, chị có yêu cầu phân chia tài sản thì làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thúy H1 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H1 đã nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - *Căn cứ:* Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 - Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí tòa án.

*- *Xử :*

1. – *Về hôn nhân:* Cho chị Lê Thúy H1 được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2. – *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Văn B1 (sinh ngày 06/03/2013) cho chị Lê Thúy H1 tiếp tục nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. – *Về chia tài sản và công nợ chung:* Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Nguyễn Văn C, chị Lê Thúy H1 có yêu cầu phân chia thì làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

4. – *Về án phí:* Chị Lê Thúy H1 phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị H1 đã nộp theo biên lai thu số 0007788 ngày 07/06/2022 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện K nên việc nộp án phí đã xong).

5.- *Về quyền kháng cáo:* Chị Lê Thúy H1 (Có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/08/2022. Anh Nguyễn Văn C (Vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại địa phương nơi cư trú./

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:

+ TAND& VKSND tỉnh Hưng Yên

+ VKSND huyện K.

+ Chi cục THADS huyện K.

+ UBND xã Đ1.

Phạm Thế P

- + Các đương sự.
- + Lưu Hồ sơ, VP.